

Số: 83 /2024/CV-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM  
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng

- Mã chứng khoán: VPB

- Địa chỉ: 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: (84-24) 3928 8869

- Fax: (84-24) 3928 8867

### 2. Nội dung thông tin công bố

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) công bố thông tin về Biên Bản ĐHĐCĐ Vpbank thường niên năm 2024 và các tài liệu liên quan.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của VPBank vào ngày 29/04/2024 tại đường dẫn: <https://www.vpbank.com.vn/quan-he-nha-dau-tu>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Đại diện tổ chức**  
Người đại diện theo pháp luật  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGO CHÍ DŨNG**

Hà nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VPBANK NĂM 2024**  
**Số: 01/2024/BB-ĐHĐCĐ-VPBank**

Theo triệu tập của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) được diễn ra như sau:

**Thời gian, địa điểm**

- Thời gian: 9h00-12h30 ngày 29/04/2024
- Địa điểm: Ball Room Tầng 6, Khách sạn Lotte, Số 54, Phố Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

**Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông:**

Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông hợp pháp của VPBank và người được cổ đông ủy quyền hợp pháp (không phân biệt số lượng cổ phần mà các cổ đông đó sở hữu) đăng ký dự họp (trong Biên bản này, để thuận tiện cho việc theo dõi, việc dẫn chiếu tới cổ đông có nghĩa bao gồm cả cổ đông và người được cổ đông ủy quyền).

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và đại diện cán bộ nhân viên của Ngân hàng.

**Nội dung làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:**

**I. Ban tổ chức đại hội thực hiện các thủ tục bắt đầu Đại hội như sau:**

1. Đọc Biên bản kiểm tra tư cách đại biểu tại thời điểm khai mạc đại hội:

Tại thời điểm khai mạc: Tổng số đại biểu tham dự (gồm Cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền tham dự) là 180 đại biểu, đại diện cho 6.500.297.084 cổ phần, chiếm 81,93% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Ngân hàng.

Tại thời điểm biểu quyết: Tổng số đại biểu tham dự (gồm Cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền tham dự) là 334 đại biểu, đại diện cho 6.517.127.389 cổ phần, chiếm 82,14% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Ngân hàng.

2. Giới thiệu và thông qua chương trình nghị sự của Đại hội
3. Đọc và thông qua Quy chế làm việc, Thê lệ biểu quyết, Thê lệ bầu cử tại Đại hội
4. Giới thiệu đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội



- Chủ tọa Đại hội là Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Bùi Hải Quân - Phó Chủ tịch HĐQT (theo sự chỉ định của Chủ tọa cùng lên điều khiển ĐH).
- Ông Nguyễn Đức Vinh - Tổng Giám đốc (theo sự chỉ định của Chủ tọa cùng lên điều khiển ĐH).

5. Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội

- Bà Lê Lan Kim – Trợ lý Hội đồng quản trị, cổ đông (theo chỉ định của Chủ tọa)

6. Đề cử và thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu

- Bà Hoàng Thị Quỳnh Trang – Cán bộ Khối Pháp chế và Tuân thủ, Cổ đông – Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – Cán bộ phòng quan hệ cổ đông, Cổ đông - Thành viên
- Bà Nguyễn Thu Hà – Thư ký Hội đồng quản trị, cổ đông - Thành viên.

*Đại hội biểu quyết với số phiếu tán thành với chương trình nghị sự và Quy chế Đại hội và thành phần Ban kiểm phiếu, Quy chế biểu quyết và bầu cử với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp. Không có cổ đông nào không tán thành hoặc không có ý kiến.*

## **II. Trình bày các Báo cáo và đề xuất các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.**

Dưới sự điều khiển của Chủ tọa, Đại hội đã nghe các báo cáo và đề xuất sau:

1. Ông Nguyễn Đức Vinh – Tổng Giám đốc trình bày báo cáo tổng kết hoạt động năm 2023; kế hoạch hoạt động của VPBank năm 2024 (các số liệu năm 2023 đã được kiểm toán độc lập bởi công ty E&Y Việt Nam).
2. Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2023, kế hoạch hoạt động 2023.
3. Bà Kim Ly Huyền – trưởng BKS trình bày báo cáo hoạt động của BKS 2024, kế hoạch hoạt động 2024.
4. Ông Bùi Hải Quân – Phó Chủ tịch HĐQT, trình bày các vấn đề xin ĐHĐCĐ phê duyệt:
  - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.
  - Thông qua mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2024.
  - Phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán độc lập cho VPBank.
  - Thống nhất chủ trương về việc phát hành/bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho Cán bộ nhân viên VPBank năm 2024.
  - Thống nhất phương án đầu tư, góp vốn, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác.
  - Thống nhất hợp đồng với công ty con.
  - Thông qua việc nhận chuyển giao bắt buộc một Tổ chức tín dụng là một ngân hàng Thương mại.

- Thông qua việc thành lập chi nhánh, Văn phòng đại diện, công ty con hoặc các hình thức hiện diện Thương mại khác của VPBank tại nước ngoài.
- Thông qua việc phát hành trái phiếu quốc tế bền vững (“Sustainability Bond”) theo hình thức phát hành riêng lẻ cho một số nhà đầu tư.
- Thống nhất giao Hội đồng Quản trị một số nội dung.
- Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank.
- Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng điều kiện.
- Thông qua bản điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng Quản trị.
- Thông qua dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị.
- Thông qua dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.
- Thông qua dự thảo Quy chế quản trị nội bộ
- Thống nhất số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020-2025
- Bầu cử bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị

*Tài liệu chi tiết kèm theo*

### III. THẢO LUẬN:

Các cổ đông đặt câu hỏi chất vấn và chủ tọa đoàn trả lời. Các nội dung mà các đại biểu quan tâm và đặt ra và trả lời từ Chủ tọa đoàn được tóm tắt theo tài liệu đính kèm.

### IV. BIỂU QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết các nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết kết quả của từng nội dung được đính kèm dưới đây.

### V. CÁC NGHỊ QUYẾT ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA

**NQ1/2024/ĐHĐCĐ. Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc (Phụ lục 01):**

**Tóm tắt một số kết quả hoạt động kinh doanh 2023**

STT	Chỉ tiêu (Đơn vị: triệu đồng; %)	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	Tăng trưởng
1	Tổng Tài sản	817.567	631.013	29,6%
2	Huy động khách hàng và Phát hành giấy tờ có giá	490.156	366.851	33,6%
3	Dư nợ cấp tín dụng	600.524	479.756	25,2%
4	Tỷ lệ nợ xấu ngân hàng riêng lẻ	2.95%	2.19%	

5	Lợi nhuận trước thuế	10.804	21.220	-49,1%
<i>Trong đó:</i>	<i>Lợi nhuận trước thuế loại trừ thu nhập bất thường</i>	<i>10.804</i>	<i>15.720</i>	<i>-31,2%</i>
<b>LNTT ngân hàng mẹ và các công ty con</b>				
	<i>VPBank</i>	<i>13.468</i>		
	<i>Fe Credit</i>	<i>(3.699)</i>		
	<i>VPBankS</i>	<i>1.255</i>		
	<i>OPES</i>	<i>156</i>		

Một số mục tiêu kinh doanh chính năm 2024 như sau:

TT	Chỉ tiêu (Đơn vị: triệu đồng; %)	Hợp nhất			Kế hoạch 2024			
		2024	2023	% vs. 2023	VPBank	FE	VPBankS	OPES
1	Tổng Tài sản	974.270	817.567	19%	898.350	69.699	35.930	5.910
2	Tiền gửi khách hàng và phát hành giấy tờ có giá	598.864	490.156	22%	572.436	26.428	-	-
3	Dư nợ cấp tín dụng	752.104	600.524	25%	655.845	66.534	28.993	732
4	Tỷ lệ nợ xấu ngân hàng riêng lẻ (TT11)	<3%	2,95%					
	Lợi nhuận trước thuế	23.165	10.804	114%	20.709	1.200	1.902	873

- Mức tăng trưởng tín dụng nêu trên là mức tính toán dựa trên nhu cầu và năng lực của Ngân hàng. Số liệu thực tế sẽ được thực hiện dựa trên các hạn mức tối đa/quy định của Ngân hàng nhà nước.
- Các chỉ tiêu kế hoạch trên đây dựa trên các giả định/ phân tích kịch bản tăng trưởng của nền kinh tế nói chung và năng lực thực tế của Ngân hàng. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất và giao cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định các nội dung, cũng như có thể điều chỉnh các chỉ tiêu trên phù hợp với tình hình thực tế và các giới hạn/chủ trương của Ngân hàng nhà nước.

**NQ2/2024/ĐHĐCĐ. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPBank (Phụ lục 02)**

NQ3/2024/ĐHĐCĐ. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 03).

NQ4/2024/ĐHĐCĐ. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của VPBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Bản chi tiết được công bố tại website [www.vpbank.com.vn](http://www.vpbank.com.vn).

NQ5/2024/ĐHĐCĐ. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của VPBank	8.494.171
1.1	Lợi ích cổ đông không kiểm soát (*)	1.479.768
1.2=1+1.1	Lợi nhuận thuần trong kỳ có thể phân phối cho cổ đông của ngân hàng	9.973.939
2=2.1+2.2	Tổng trích lập các quỹ	1.621.399
2.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (bắt buộc)	544.804
	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank</i>	538.297
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank AMC</i>	287
	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của OPES</i>	6.220
2.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc)	1.076.595
	<i>Trong đó:</i>	
	<i>Quỹ Dự phòng tài chính của VPBank</i>	1.076.595
3=1.1-2	Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ bắt buộc	8.352.540
4	Lợi nhuận dự kiến sử dụng để chia cổ tức bằng tiền 10%	7.933.924
5=3-4	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ bắt buộc và chia cổ tức	418.616

(\*) Ghi chú: Số liệu theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán

- i. Thông qua phương án trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận 2023 hợp nhất như trên
- ii. Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền như sau:
  - Thời điểm thực hiện: dự kiến Quý 2-3 năm 2024. Thời gian cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và các điều kiện thực tế của Ngân hàng.
  - Tỷ lệ thực hiện: 10%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 1.000 đồng)
  - Số tiền dự kiến chi trả cổ tức bằng tiền: 7.933.924 triệu đồng.

- Đối tượng nhận cổ tức: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền.
  - Phương thức chi trả: tiền mặt/chuyển khoản
  - Nguồn chi trả cổ tức: nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Ngân hàng sau khi trích lập các quỹ tính đến thời điểm 31/12/2023 theo báo cáo tài chính năm 2023 của Ngân hàng.
- iii. HĐQT có trách nhiệm quyết định việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2023 của VPBank và các công ty con phù hợp với các quy định của pháp luật và của Ngân hàng nhà nước; thực hiện các quy trình, thủ tục với các cơ quan có thẩm quyền để hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền.

**NQ6/2024/ĐHĐCĐ.** Thông qua mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác (*bảo hiểm trách nhiệm của người quản lý, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, các chế độ khám sức khỏe theo chính sách chung của Ngân hàng*) và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2024 tương đương bằng 0,5% x lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Ngân hàng. Chi tiết cách tính thù lao, thưởng và các lợi ích khác của mỗi thành viên được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các chính sách, quy định nội bộ có liên quan của Ngân hàng.

**NQ7/2024/ĐHĐCĐ.** Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập cho Ngân hàng bao gồm: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam; Công ty TNHH KPMG Việt Nam; Công ty TNHH Deloitte Việt Nam; Công ty TNHH PwC Việt Nam; Giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán VPBank trong danh sách trên, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và hiệu quả tài chính.

**NQ8/2024/ĐHĐCĐ.** Thống nhất về mặt chủ trương về việc phát hành/bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho cán bộ nhân viên VPBank năm 2024:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến bán/phát hành tối đa: 30.000.000 cổ phiếu.
- Phương thức xác định giá bán: Là mức giá dành cho cán bộ nhân viên của Ngân hàng, theo chương trình phát hành lựa chọn dành cho người lao động với giá bán dự kiến: 10.000 VNĐ/cổ phiếu.
- Đối tượng được mua: Cán bộ nhân viên VPBank và các công ty con của VPBank theo các tiêu chí và danh sách do Hội đồng quản trị quyết định. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành không được mua.
- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:
- Mục đích phát hành: Lựa chọn CBNV có kinh nghiệm, có tài năng để đồng hành lâu dài, cùng phấn đấu, xây dựng và phát triển VPBank và trở thành cổ đông của Ngân hàng.
- Giao cho Hội đồng quản trị:
  - ✓ Nghiên cứu, quyết định hình thức phát hành/Phương án phát hành phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu và tình hình thực tế của Ngân hàng.
  - ✓ Quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật và cam kết với cổ đông chiến lược.
  - ✓ Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành chính thức, không vượt quá 30.000.000 cổ phiếu.
  - ✓ Xác định Thời điểm và Phương thức thực hiện Phương án phù hợp với tình hình thực tế.
  - ✓ Lựa chọn công ty Chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch (nếu cần);

- ✓ Hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật với các cơ quan quản lý nhà nước và các bên liên quan phù hợp với Phương thức phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP.
- Đối với các chương trình ESOP đã thực hiện của các năm từ 2023 trở về trước, giao cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định: (i) Phương thức xử lý số cổ phần (bao gồm cả các quyền lợi phát sinh, cổ tức được chia bằng tiền/cổ phần) của các cán bộ nhân viên đã nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng của chương trình ESOP, bao gồm cả việc xác định đối tượng nhận chuyển nhượng là Ngân hàng/Công Đoàn VPBank hoặc cán bộ nhân viên của VPBank / Công ty con theo quyết định của Hội đồng quản trị, các phương thức thanh toán, các hồ sơ/quy trình chuyển nhượng khác có liên quan (ii) Xác định điều kiện/danh sách cán bộ nhân viên VPBank/Công ty con được phân phối lại - nhận chuyển nhượng trực tiếp số cổ phần (bao gồm cả các quyền lợi phát sinh, cổ tức được chia bằng tiền/cổ phần) từ các cán bộ nhân viên nghỉ việc cần phải bán lại; (iii) Quyết định các đối tượng cán bộ nhân viên của VPBank và Công ty con được phân phối lại số cổ phần (bao gồm cả các quyền lợi phát sinh, cổ tức được chia bằng tiền/cổ phần) mà Ngân hàng/Công Đoàn đã mua từ CBNV nghỉ việc; (iv) Quyết định các điều kiện hạn chế chuyển nhượng (nếu có) đối với các đối tượng được phân phối lại số cổ phần mua lại trực tiếp từ các cán bộ nhân viên nghỉ việc và từ Công Đoàn VPBank; (v) Tất cả các công việc, Phương thức, tài liệu khác có liên quan nhằm xử lý các vấn đề có liên quan đến chương trình ESOP nói chung của Ngân hàng cho phù hợp với yêu cầu thực tế từ các cơ quan quản lý và Ngân hàng từng thời kỳ.
- Cho phép Hội đồng quản trị giao, phân công, phân cấp cho Chủ tịch và/hoặc Tổng giám đốc thực hiện các quyền/công việc được giao, phân công, phân cấp trên đây.

**NQ9/2024/ĐHĐCĐ. Thống nhất phương án đầu tư góp vốn, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác:**

1. Thống nhất về mặt chủ trương và thông qua các phương án, giao dịch VPBank thực hiện góp vốn/mua cổ phần, thành lập hoặc mua lại công ty con, liên kết, hợp tác hoặc các hình thức khác với các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác... như sau:
  - Góp vốn/mua cổ phần, thành lập hoặc mua lại các công ty để trở thành công ty con để thực hiện các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan:
    - (i) Hình thức thực hiện: góp vốn, nhận chuyển nhượng phần vốn góp, mua cổ phần, nhận chuyển nhượng cổ phần, mua doanh nghiệp theo các quy định pháp luật;
    - (ii) Lĩnh vực tham gia: Các doanh nghiệp hoạt động hợp pháp tại Việt Nam trong các lĩnh vực mà pháp luật cho phép VPBank tham gia góp vốn, mua cổ phần, bao gồm nhưng không giới hạn: lĩnh vực quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua bán cổ phiếu; cho thuê tài chính; kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, dịch vụ trung gian thanh toán; thông tin tín dụng...;
    - (iii) Tỷ lệ tham gia góp vốn/mua cổ phần: toàn bộ hoặc một phần vốn điều lệ của công ty mục tiêu mà VPBank sẽ tham gia góp vốn, mua cổ phần, tùy thuộc vào thỏa thuận với các bên liên quan và tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép;
    - (iv) Giá mua: theo cơ chế thỏa thuận trên cơ sở đánh giá hiện trạng doanh nghiệp, thỏa thuận với các bên liên quan và điều kiện thị trường.
    - (v) Tổng mức đầu tư của VPBank theo các giao dịch: tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép.
  - Liên doanh, liên kết, hợp tác; Tìm kiếm, tham gia, triển khai các cơ hội với các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác... trong các lĩnh vực mà VPBank được phép tham gia theo quy định pháp luật khi có cơ hội, phù hợp với chủ trương của Cơ quan có thẩm quyền, hài hòa lợi ích của cổ đông.



Giá trị giao dịch, giá trị góp vốn, hợp tác... từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

2. Giao cho HĐQT được toàn quyền quyết định, tổ chức thực hiện, tìm kiếm các doanh nghiệp phù hợp để VPBank tham gia góp vốn, mua cổ phần, mua lại, liên doanh, liên kết, hợp tác và các hình thức khác như các nội dung nêu tại mục trên (doanh nghiệp mục tiêu) và quyết định, tổ chức thực hiện các phương án chi tiết, và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp thường niên gần nhất. HĐQT được toàn quyền làm việc, trao đổi, thỏa thuận với bên bán (các bên bán)/đối tác hợp tác, các bên liên quan; làm việc, trao đổi, thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến các giao dịch nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn việc lựa chọn doanh nghiệp mục tiêu, mức/tỷ lệ tham gia của VPBank, giá và các điều kiện kèm theo; cơ cấu tổ chức, hình thức pháp lý của doanh nghiệp mục tiêu; các mô hình/cách thức hợp tác, liên kết; quyết định các giao dịch giữa VPBank với đối tác/bên bán, quyết định các nội dung giao dịch, các tài liệu do VPBank ký và/hoặc tham gia để thực hiện giao dịch cũng như tất cả các vấn đề khác trong quá trình VPBank tham gia đầu tư, hợp tác; quyết định sửa đổi, bổ sung, tu chỉnh các phương án, vấn đề, giao dịch theo thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền, bên bán/đối tác, bên liên quan khác...
3. Trong quá trình thực hiện nội dung nêu trên, HĐQT được quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao và được phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

#### **NQ10/2024/ĐHĐCĐ. Thống nhất hợp đồng với công ty con:**

Thông qua hợp đồng khung cho vay, gửi tiền với Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC) - công ty con của Ngân hàng, theo dự thảo đính kèm nhằm đảm bảo việc đáp ứng nhu cầu phối hợp kinh doanh giữa VPBank và công ty con. Đồng ý thông qua hạn mức cho vay, gửi tiền tại VPB SMBC FC đến mức tối đa 35% Vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của VPBank theo từng thời kỳ, mức cụ thể giao cho Hội đồng quản trị quyết định. Đồng thời, giao cho Hội đồng quản trị quyết định các điều khoản/nội dung chi tiết khác của các hợp đồng và tổ chức thực hiện, bao gồm các công việc: (i) Phê duyệt hạn mức/mức/giá trị cụ thể được cấp cho VPB SMBC FC cũng như giá trị của các hợp đồng triển khai với công ty con trong phạm vi hạn mức/giá trị đã được Đại hội cổ đông phê duyệt trên đây; (ii) phê duyệt điều kiện cụ thể để triển khai, thực hiện hợp đồng; (iii) phê duyệt, điều chỉnh, cập nhật các điều khoản hợp đồng và hoàn thiện hợp đồng theo thực tế làm việc, giao kết và thực hiện các hợp đồng với VPB SMBC FC, bao gồm cả việc ký kết các phụ lục hợp đồng, văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu cần thiết); (iv) chỉ đạo, quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình thực hiện các hợp đồng này; (v) được phân công, phân cấp, giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định của Ngân hàng) để thực hiện các công việc nêu trên.

#### **NQ11/2024/ĐHĐCĐ. Thông qua việc nhận chuyển giao bắt buộc một TCTD là một ngân hàng Thương mại, với nội dung như sau:**

- a. Thông qua việc nhận chuyển giao bắt buộc một TCTD và thực hiện các giao dịch, hợp đồng với TCTD được chuyển giao bắt buộc đó:
  - (i) Tại thời điểm nhận chuyển giao bắt buộc TCTD theo phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền, quy mô hoạt động của TCTD được chuyển giao bắt buộc (về tổng tài sản, vốn chủ sở hữu) không cao hơn 5% so với quy mô tương ứng của VPBank tại thời điểm 31/12/2023, vốn điều lệ của TCTD được chuyển giao bắt buộc không quá 5.000 tỷ đồng.

- (ii) Sau khi VPBank nhận chuyển giao bắt buộc, TCTD được chuyển giao bắt buộc hoạt động dưới hình thức ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên do VPBank là chủ sở hữu, là pháp nhân độc lập.
- (iii) Thông qua các giao dịch, hợp đồng với TCTD được chuyển giao bắt buộc với các nội dung cơ bản như sau:
  - VPBank mua, bán tài sản/nợ/trái phiếu doanh nghiệp với TCTD được chuyển giao bắt buộc để thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, giá trị giao dịch trên 20% vốn điều lệ của VPBank được ghi trong báo cáo tài chính (BCTC) được kiểm toán gần nhất.
  - VPBank thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc, các giao dịch để thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc, theo nội dung phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b. Đại hội đồng cổ đông phân công, giao nhiệm vụ cho HĐQT:

- (i) Quyết định và tổ chức thực hiện toàn bộ các công việc, nội dung, tài liệu và vấn đề cần thiết để chuẩn bị, xây dựng, triển khai, thực hiện và hoàn tất việc nhận chuyển giao bắt buộc một TCTD theo nội dung đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:
  - Quyết định ngân hàng thương mại mà VPBank nhận chuyển giao bắt buộc theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền;
  - Quyết định góp vốn điều lệ vào TCTD được chuyển giao bắt buộc vào thời điểm phù hợp trong các năm tiếp theo trên cơ sở phù hợp với phương án chuyển giao bắt buộc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo an toàn hoạt động của VPBank;
  - Quyết định các nội dung liên quan đến việc nhận chuyển giao bắt buộc và nội dung phương án chuyển giao bắt buộc, điều chỉnh phương án chuyển giao bắt buộc phù hợp quy định của pháp luật (bao gồm nhưng không hạn chế các nội dung, thời hạn cụ thể của phương án chuyển giao bắt buộc; các giao dịch, biện pháp hỗ trợ đối với VPBank và/hoặc TCTD được chuyển giao bắt buộc phù hợp với điều kiện thực tế khi triển khai phương án; phê duyệt nội dung hợp đồng, giao dịch cụ thể của VPBank với TCTD được chuyển giao bắt buộc và các bên liên quan và toàn bộ nội dung có liên quan khác); soạn thảo, đệ trình và làm việc với các cấp/cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án chuyển giao bắt buộc và giao dịch nhận chuyển giao bắt buộc; đề xuất, kiến nghị chính sách, cơ chế, biện pháp và mức hỗ trợ cho VPBank và/hoặc TCTD được chuyển giao bắt buộc để thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc;
  - Quyết định và tổ chức triển khai, ký kết các văn bản, giấy tờ, tài liệu và thực hiện các công việc cần thiết để thực hiện thủ tục pháp lý xin cấp, điều chỉnh các giấy phép/chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc chuyển giao bắt buộc và các thủ tục khác (bao gồm nhưng không giới hạn việc thay đổi đăng ký kinh doanh TCTD được chuyển giao bắt buộc ..);
  - Quyết định và tổ chức triển khai các công việc, làm việc với các bên liên quan, ký kết, giao nhận và thực hiện các văn bản, tài liệu, công việc khác có liên quan đến việc nhận chuyển giao bắt buộc và phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt, phù hợp với quy định của pháp luật, phê duyệt, chấp thuận của cấp có thẩm quyền và nhu cầu thực tế.
  - Triển khai giao dịch mua, bán tài sản/nợ/trái phiếu doanh nghiệp và giao dịch khác với TCTD được chuyển giao bắt buộc theo phê duyệt nêu trên của ĐHĐCĐ, phù hợp với phương án chuyển giao bắt buộc được phê duyệt.
- (ii) Trong quá trình thực hiện nội dung nêu trên, HĐQT có quyền:
  - Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được phân công/giao;
  - Được phân công/giao/giao nhiệm vụ cho Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc và tại đây ĐHĐCĐ phê duyệt việc Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc phân công/giao/giao nhiệm vụ lại

cho các đơn vị, cá nhân (phù hợp theo quy định và quy chế hoạt động của VPBank) để: thực hiện các công việc cần thiết theo quy định; hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; làm việc và thực hiện các thủ tục với các cấp, cơ quan có thẩm quyền và các bên có liên quan; thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được phân công/giao trong các năm tiếp theo trên cơ sở phù hợp với phương án chuyển giao bắt buộc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và phù hợp với quy định của pháp luật.

ĐHĐCĐ chấp thuận và phê duyệt toàn bộ các quyết định và công việc HĐQT (và các đơn vị, cá nhân được phân công/giao/giao nhiệm vụ hợp lệ) thực hiện theo phạm vi phân công/giao nêu trên và các công việc khác liên quan đến phương án chuyển giao bắt buộc và giao dịch nhận chuyển giao bắt buộc phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của VPBank;

Các đơn vị, cá nhân tham gia, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc nhận chuyển giao bắt buộc và xây dựng, triển khai phương án chuyển giao bắt buộc được miễn và không chịu trách nhiệm cá nhân (bao gồm nhưng không giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại, chi phí phát sinh) trong trường hợp việc nhận chuyển giao bắt buộc và/hoặc phương án chuyển giao bắt buộc không đạt được mục tiêu đề ra hoặc xảy ra các rủi ro, thiệt hại trong quá trình thực hiện có nguyên nhân từ (i) những sự kiện khách quan không thể lường trước hoặc nằm ngoài khả năng kiểm soát của các đơn vị, cá nhân có liên quan (bao gồm nhưng không giới hạn việc thay đổi chính sách, pháp luật; quyết định của cơ quan có thẩm quyền, thiên tai, dịch bệnh, biến động kinh tế; xung đột vũ trang..v.v.) hoặc (ii) các rủi ro tiềm ẩn của TCTD được chuyển giao bắt buộc mà VPBank không hoặc chưa thể xác định được phát sinh từ hoặc liên quan đến các sự kiện trước thời điểm VPBank nhận chuyển giao bắt buộc, với điều kiện là các đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện chức năng, quyền hạn mà mình được giao phù hợp với phê duyệt của ĐHĐCĐ, quyết định của các cấp có thẩm quyền, Điều lệ, các quy chế nội bộ của VPBank và quy định của pháp luật có liên quan.

**NQ12/2024/ĐHĐCĐ. Quyết định thành lập chi nhánh, Văn phòng đại diện, Công ty con hoặc các hình thức hiện diện thương mại khác của VPBank tại nước ngoài.**

- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định loại hình đơn vị sẽ thành lập: chi nhánh/ văn phòng đại diện/Công ty con hoặc hình thức hiện diện thương mại khác của VPBank ở nước ngoài cho phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu của Ngân hàng.
- Giao cho Hội đồng quản trị: (i) quyết định quy mô vốn đầu tư, địa điểm mở và các nội dung có liên quan khác và triển khai toàn bộ thủ tục để có thể thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/Công ty con/hình thức hiện diện thương mại khác của VPBank ở nước ngoài; (ii) ban hành các quyết định để thực hiện đầu tư ra nước ngoài; (iii) ký các quyết định, hồ sơ, văn bản, tài liệu để đệ trình lên cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho mục đích xin chấp thuận việc thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/công ty hoặc hình thức hiện diện thương mại khác của VPBank ở nước ngoài, xin cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài; (iv) sửa đổi, tu chỉnh, hoàn thiện hồ sơ, văn bản, tài liệu theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; (v) liên hệ, trao đổi, làm việc, quyết định các nội dung khác trong quá trình thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/công ty hoặc hình thức hiện diện thương mại khác của VPBank ở nước ngoài; (vi) thực hiện các thủ tục cần thiết khác để thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/công ty hoặc hình thức hiện diện thương mại khác của VPBank ở nước ngoài.
- Hội đồng quản trị được phân công, giao nhiệm vụ cho các đơn vị, cá nhân thực hiện các công việc

nêu trên, đảm bảo việc vận hành và phù hợp thực tế.

**NQ13/2024/ĐHĐCĐ.Thông qua việc phát hành trái phiếu quốc tế bền vững (“Sustainability Bond”) theo hình thức phát hành riêng lẻ cho một số nhà đầu tư như sau**

	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Nội dung</b>
1	Tổ chức phát hành	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
2	Loại hình	Trái phiếu không chuyển đổi, không có bảo đảm, không kèm theo chứng quyền
3	Đồng tiền phát hành và đồng tiền sử dụng để thanh toán gốc, lãi trái phiếu	USD (Đô la Mỹ)
4	Khối lượng phát hành (tổng mệnh giá phát hành của các đợt phát hành)	Dự kiến tối đa 400.000.000 USD (bốn trăm triệu đô la Mỹ), bao gồm giá trị phát hành dự kiến ban đầu là 300.000.000USD (Ba trăm triệu đô la Mỹ) và điều khoản greenshoes cho phép tăng thêm giá trị phát hành khoảng 100.000.000USD (Một trăm triệu đô la Mỹ). Khối lượng phát hành thực tế có thể thay đổi tăng, giảm so với các mức dự kiến nêu trên, tùy theo tình hình thị trường và thỏa thuận với các nhà đầu tư. Hội đồng quản trị quyết định khối lượng phát hành cụ thể.
5	Kỳ hạn trái phiếu	Dự kiến 05 năm - thời hạn cụ thể theo phê duyệt của Hội đồng quản trị phụ thuộc vào tình hình thị trường tại thời điểm phát hành
6	Thời gian dự kiến phát hành	Trong năm 2024 – Quý I/2025
7	Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn phát hành trái phiếu	Cấp tín dụng cho các phương án, dự án, nhu cầu tài trợ đáp ứng tiêu chí xanh và xã hội đủ điều kiện theo Khung Trái phiếu Bền vững của VPBank
8	Lãi suất danh nghĩa trái phiếu	Có thể là lãi suất cố định, thả nổi, kết hợp giữa lãi suất cố định và thả nổi, hoặc cấu trúc lãi suất khác
9	Phương thức thanh toán gốc và lãi trái phiếu	Gốc trái phiếu được thanh toán khi đáo hạn (tùy thuộc vào từng đợt phát hành)  Lãi trái phiếu được thanh toán theo định kỳ
10	Thị trường, và địa điểm tổ chức phát hành	Trái phiếu sẽ được phát hành riêng lẻ ra thị trường quốc tế cho một số nhà đầu tư, theo chương trình, thỏa thuận với các nhà đầu tư. Trái phiếu không niêm yết. Phương thức giao dịch trái phiếu và/hoặc đăng ký giao dịch trái phiếu tại sở giao dịch chứng khoán nước ngoài (nếu có) theo thỏa thuận với nhà đầu tư, phê duyệt của Hội đồng quản trị phụ thuộc vào tình hình thị trường tại thời điểm phát hành

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các nội dung như sau:

- ✓ Quyết định nội dung chi tiết phương án chào bán, phát hành trái phiếu quốc tế, chương trình phát hành, kế hoạch sử dụng vốn từ các đợt phát hành trái phiếu, các nội dung liên quan đến việc phát hành trái phiếu quốc tế và/hoặc giao dịch trái phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán nước ngoài (nếu có), bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề liên quan đến thời điểm phát hành, lãi suất, phí, số đợt phát hành, khối lượng phát hành từng đợt ...
- ✓ Quyết định và triển khai việc thực hiện các thủ tục cần thiết tại các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam và nước ngoài để thực hiện phương án, chương trình phát hành, thực hiện việc phát hành và giao dịch trái phiếu nêu trên (bao gồm nhưng không giới hạn việc thông báo, xin các chấp thuận, phê duyệt, miễn trừ ... từ Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nước ngoài có liên quan, các cơ quan có thẩm quyền khác ...)
- ✓ Quyết định việc thiết lập, bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh các vấn đề nội dung của phương án, chương trình chào bán trái phiếu quốc tế, việc đăng ký giao dịch trái phiếu cũng như các vấn đề, nội dung trong quá trình thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- ✓ Thông qua và quyết định ký các hợp đồng, tài liệu, văn bản cần thiết liên quan đến phương án, chương trình chào bán, phát hành trái phiếu và/hoặc để phát hành, giao dịch trái phiếu quốc tế.
- ✓ Hội đồng quản trị phân công cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc thực hiện một, một số công việc nêu trên. Người được phân công có thể ủy quyền lại.
- ✓ Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, phê chuẩn toàn bộ các quyết định và công việc do Hội đồng quản trị thực hiện, phân công thực hiện.

**NQ14/2024/ĐHĐCĐ. Thống nhất giao cho Hội đồng quản trị một số nội dung sau:**

- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con.
- Đồng ý cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng như hiện nay. Giao cho Hội đồng quản trị có thể thực hiện điều chỉnh nếu thấy cần thiết, tùy thuộc vào các điều kiện cụ thể của Ngân hàng.
- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng nếu có. Báo cáo ĐHĐCĐ tại đại hội cổ đông thường niên gần nhất.

**NQ15/2024/ĐHĐCĐ. Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank như sau:**

- Các ngành nghề/hoạt động kinh doanh xin cấp phép mới:

STT	NGHIỆP VỤ
1	Dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước
2	Dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
3	Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ và các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản

4	Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép
5	Mua bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương
6	Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
7	Mở tài khoản ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối
8	Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế
9	Thực hiện các giao dịch hoán đổi ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích hỗ trợ thanh khoản ngoại tệ cho VPBank;
10	Thực hiện các giao dịch mua, bán ngoại tệ kỳ hạn với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích phòng ngừa, hạn chế rủi ro trên sổ ngân hàng của VPBank.
11	Thực hiện các giao dịch mua, bán ngoại tệ kỳ hạn, giao dịch hoán đổi ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích phòng ngừa, hạn chế rủi ro đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ kỳ hạn, giao dịch hoán đổi ngoại tệ đã giao kết và thực hiện với tổ chức tín dụng được phép trong nước.
12	Thực hiện các giao dịch quyền chọn mua, bán ngoại tệ với tổ chức tài chính nước ngoài trên thị trường quốc tế với mục đích phòng ngừa, hạn chế rủi ro cho các giao dịch VPBank đã giao kết, thực hiện với khách hàng và tổ chức tín dụng được phép trong nước.
13	Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế
14	Hoạt động giao đại lý thanh toán
15	Đại diện người sở hữu trái phiếu
16	Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ
17	Đại lý phân phối chứng khoán trong phạm vi pháp luật cho phép
18	Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật về chứng khoán.
19	Các hoạt động kinh doanh có liên quan tới hoạt động ngân hàng và các ngành nghề kinh doanh khác trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật và hướng dẫn, chấp thuận, cho phép của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Thông qua việc sửa đổi/bổ sung/cập nhật Điều lệ, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... để ghi nhận các nội dung ngành nghề kinh doanh, nội dung, phạm vi hoạt động và các thay đổi khác (nếu có) phù hợp với quy định pháp luật.
- Hội đồng Quản trị có trách nhiệm thực hiện những công việc sau:
  - ✓ Quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động theo Bảng liệt kê ngành nghề nêu trên, kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu

PHÁP M NG

chính các nội dung phù hợp với các quy định của pháp luật, yêu cầu của NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước và tình hình thực tế.

- ✓ Quyết định và thực hiện đăng ký/trình NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động liệt kê tại bảng trên.
- ✓ Quyết định và thực hiện trình Cơ quan có thẩm quyền về Đăng ký kinh doanh việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động và các thông tin về cổ đông, vốn điều lệ và các thông tin khác khi có phát sinh thay đổi trong Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh của VPBank.
- ✓ Quyết định việc đăng ký sửa đổi, bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh trên Giấy phép hoạt động ngoài các nội dung nêu tại bảng trên đây trong trường hợp bắt buộc phải sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc tình hình thực tế.
- ✓ Cập nhật, ghi nhận nội dung ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ Ngân hàng, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... khi được chấp thuận/đồng ý bởi Cơ quan có thẩm quyền.

**NQ16/2024/ĐHĐCĐ. Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng điều kiện:** sau thời gian tối thiểu 5 năm kể từ ngày sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro và sau khi đã thực hiện tất cả các biện pháp để thu hồi nợ nhưng không thu hồi được. Sau khi xuất toán, các khoản nợ này phải được tiếp tục theo dõi trên hệ thống quản trị trong thời gian tối thiểu 10 năm, trừ các khoản nợ mà khách hàng là tổ chức đã phá sản, giải thể theo quy định của pháp luật và sau khi thanh lý, xử lý toàn bộ tài sản hoặc khách hàng là cá nhân đã chết, bị tuyên bố mất tích theo quyết định của Tòa án và đã xử lý xong di sản, nghĩa vụ của người này theo quy định của pháp luật. Danh sách các khoản nợ được xuất toán do HĐQT quyết định, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.

**NQ17/2024/ĐHĐCĐ. Thông qua bản Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho HĐQT.**

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (nội dung sửa đổi và toàn văn bản Điều lệ) theo tài liệu Phụ lục 04 đính kèm.
2. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VPBank nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện đăng ký/trình Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ theo các nội dung trên.

**NQ18/2024/ĐHĐCĐ. Thông qua dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị (Phụ lục 05 )**

1. Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị (các nội dung sửa đổi và toàn văn Quy chế) theo Phụ lục 05 kèm theo.

2. Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm 1 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, Khoản, Điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và đạt được hiệu quả quản trị, điều hành hoạt động của VPBank.

**NQ19/2024/ĐHĐCĐ. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (Phụ lục 06).**

1. Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát (gồm các nội dung sửa đổi và toàn văn Quy chế) theo Phụ lục 06 đính kèm.
2. Giao cho Ban kiểm soát quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, Khoản, Điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho Ban kiểm soát thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

**NQ20/2024/ĐHĐCĐ. Thông qua dự thảo Quy chế quản trị nội bộ (Phụ lục 07).**

1. Thông qua việc sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ Ngân hàng (gồm các nội dung sửa đổi và toàn văn Quy chế) theo Phụ lục 07 đính kèm.
2. Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, Khoản, Điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế này nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

**NQ21/2024/ĐHĐCĐ. Thống nhất số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 là 07 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập.**

**NQ22/2024/ĐHĐCĐ. Bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 bao gồm:**


1. Ông Takeshi Kimoto
2. Bà Phạm Thị Nhung



Phiên họp kết thúc lúc 12h30 cùng ngày, thư ký đã đọc Biên bản Đại hội và Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Biên bản này với tỷ lệ tán thành là 100%.

ĐOÀN CHỦ TOA



  
**Ngô Chí Dũng**



**Bùi Hải Quân**



**Nguyễn Đức Vinh**

THƯ KÝ



**Lê Lan Kim**

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

## BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

### Đại hội đồng cổ đông thường niên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng năm 2024

Vào hồi 11 giờ 45 phút, ngày 29 tháng 04 năm 2024, tại Ballroom tầng 6, Khách sạn Lotte, Số 54, Phố Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Ban kiểm phiếu gồm:

- Bà : Hoàng Thị Quỳnh Trang - Trưởng Ban
- Bà : Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thành viên
- Bà : Nguyễn Thu Hà - Thành viên

đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

### KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT NHƯ SAU

Tình hình phát phiếu cho cổ đông:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 6.517.127.389 phiếu biểu quyết, đại diện cho 100,000% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 6.514.680.979 phiếu biểu quyết, đại diện cho 99,963% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Sau đây là kết quả biểu quyết của từng nội dung:

#### **Nội dung 1. Thông qua Báo cáo tổng kết năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Điều hành VPBank.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.514.650.136 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 99,962% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 28.200 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua với tỷ lệ 99,962%

#### **Nội dung 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị VPBank & Báo cáo của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.514.356.440 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 99,957% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 321.896 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,005% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua với tỷ lệ 99,957%

**Nội dung 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát VPBank.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.514.332.640 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 99,957% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 345.696 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,005% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Như vậy, Nội dung 3 đã được thông qua với tỷ lệ 99,957%

**Nội dung 4. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của VPBank được kiểm toán bởi công ty Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.482.176.106 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 99,464% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 30.474.360 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,468% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 1.982.870 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,030% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Như vậy, Nội dung 4 đã được thông qua với tỷ lệ 99,464%

**Nội dung 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.514.605.836 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 99,961% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 3.300 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 24.200 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Như vậy, Nội dung 5 đã được thông qua với tỷ lệ 99,961%

**Nội dung 6. Thông qua mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác (bảo hiểm trách nhiệm người quản lý, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, các chế độ khám sức khỏe theo chính sách chung của Ngân hàng) và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát VPBank năm 2024.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.512.707.756 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 99,932% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 1.580.339 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm

023  
N I  
M A  
T I  
H V  
3A

**0,024%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: **390.241** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **0,006%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **2.643** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **0,000%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 6 đã được thông qua với tỷ lệ 99,932%*

**Nội dung 7. Phê duyệt danh sách Công ty kiểm toán độc lập cho VPBank.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: **6.509.844.385** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **99,888%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: **0** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **0,000%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: **4.833.951** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **0,074%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **2.643** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **0,000%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 7 đã được thông qua với tỷ lệ 99,888%*

**Nội dung 8. Thống nhất chủ trương về việc phát hành/bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho Cán bộ nhân viên VPBank năm 2024.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: **6.389.682.116** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **98,044%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: **52.832.077** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **0,811%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: **72.164.143** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **1,107%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **2.643** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **0,000%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 8 đã được thông qua với tỷ lệ 98,044%*

**Nội dung 9. Thống nhất phương án đầu tư, góp vốn, hợp tác, liên doanh, liên kết... khác.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: **6.429.203.856** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **98,651%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: **77.839.872** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **1,194%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: **7.634.608** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **0,117%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **2.643** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **0,000%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 9 đã được thông qua với tỷ lệ 98,651%*

**Nội dung 10. Thống nhất hợp đồng với công ty con.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: **6.427.932.823** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **98,631%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: **83.787.459** phiếu/ **6.517.127.389** phiếu, chiếm **1,286%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 2.943.054 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,045% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ 98,631%*

**Nội dung 11. Thông qua việc nhận chuyển giao bắt buộc.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.462.253.854 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 99,158% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 40.259.883 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,618% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 12.164.599 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,187% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 11 đã được thông qua với tỷ lệ 99,158%*

**Nội dung 12. Thông qua việc thành lập chi nhánh, Văn phòng đại diện, công ty con hoặc các hình thức hiện diện Thương mại khác của VPBank tại nước ngoài**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.465.917.767 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 99,214% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 38.688.782 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,594% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 10.071.787 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,155% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 12 đã được thông qua với tỷ lệ 99,214%*

**Nội dung 13. Thông qua việc phát hành trái phiếu quốc tế bền vững (“Sustainability Bond”) theo hình thức phát hành riêng lẻ cho một số nhà đầu tư.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.510.315.209 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 99,895% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 4.252.401 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,065% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 110.726 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,002% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 13 đã được thông qua với tỷ lệ 99,895%*

**Nội dung 14. Thống nhất giao Hội đồng quản trị một số nội dung (nêu tại tờ trình)**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.430.888.777 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 98,677% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 83.781.659 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 1,286% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 7.900 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 14 đã được thông qua với tỷ lệ 98,677%*

**Nội dung 15. Thông qua việc xin cấp phép bổ sung các ngành nghề kinh doanh của VPBank.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.514.630.436 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 99,962% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 15.500 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 32.400 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 15 đã được thông qua với tỷ lệ 99,962%*

**Nội dung 16. Thông qua, đồng ý xuất toán các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro đáp ứng điều kiện.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.456.668.390 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 99,072% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 47.499.776 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,729% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 10.510.170 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,161% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 16 đã được thông qua với tỷ lệ 99,072%*

**Nội dung 17. Thông qua bản điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và các nội dung ủy quyền Hội đồng Quản trị.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.428.587.306 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 98,641% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 78.817.567 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 1,209% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 7.273.463 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,112% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 0,000% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 17 đã được thông qua với tỷ lệ 98,641%*

**Nội dung 18. Thông qua dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.428.544.776 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm 98,641% tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 78.817.567 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm

**1,209%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 7.315.993 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm

**0,112%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm **0,000%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 18 đã được thông qua với tỷ lệ 98,641%*

**Nội dung 19. Thông qua dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.428.548.976 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm **98,641%**

tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 78.817.567 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm

**1,209%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 7.311.793 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm

**0,112%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm **0,000%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 19 đã được thông qua với tỷ lệ 98,641%*

**Nội dung 20. Thông qua dự thảo Quy chế quản trị nội bộ.**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.428.543.574 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm **98,641%**

tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 78.817.567 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm

**1,209%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 7.317.195 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm

**0,112%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm **0,000%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

*Như vậy, Nội dung 20 đã được thông qua với tỷ lệ 98,641%*

**Nội dung 21. Thống nhất số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020-2025**

Tổng số phiếu biểu quyết tán thành: 6.463.788.387 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm **99,182%**

tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không tán thành: 43.622.656 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm

**0,669%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

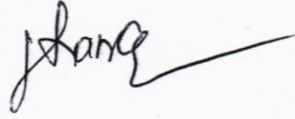
Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 7.256.293 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm

**0,111%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 2.643 phiếu/ 6.517.127.389 phiếu, chiếm **0,000%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự họp.

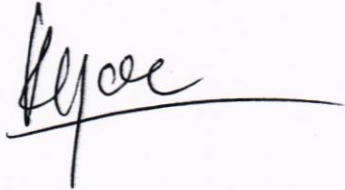
*Như vậy, Nội dung 21 đã được thông qua với tỷ lệ 99,182%*

**Trưởng ban**



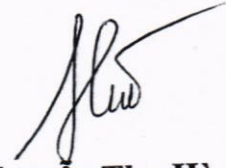
**Hoàng Thị Quỳnh Trang**

**Thành viên**



**Nguyễn Thị Bích Ngọc**

**Thành viên**



**Nguyễn Thu Hà**

11/01/2023  
SỞ NG  
TỈNH  
HÀ



## TÓM TẮT NỘI DUNG THẢO LUẬN TẠI ĐHĐCĐ 2024

### **1. Ban lãnh đạo vui lòng cập nhật quá trình tái cấu trúc tại FE Credit. Ngân hàng đánh giá thế nào về triển vọng của tài chính tiêu dùng và FE và sự hỗ trợ từ VPBank, SMBC đối với FE như thế nào.**

Năm 2023, trong bối cảnh kinh tế khó khăn, phân khúc tài chính tiêu dùng bị tổn thương nặng nề. Hơn nữa, FE Credit với quy mô hàng đầu trong ngành không tránh khỏi sự phục hồi chậm hơn dự kiến. Những khó khăn từ việc cơ quan quản lý siết chặt các hoạt động thu hồi nợ của các đơn vị thu hồi nợ chưa chuẩn mực cũng như những định kiến của xã hội, cũng làm ảnh hưởng liên đới tới các đơn vị thu hồi nợ có giấy phép hoạt động và ảnh hưởng lớn đến hoạt động thu nợ của FE.

Từ Q2.2023, Ban lãnh đạo ngân hàng đã tập trung vào quá trình tái cấu trúc và chuyển đổi FE Credit. Theo đó, VPBank cùng SMBC đã thực hiện rà soát tổng thể, điều chỉnh mô hình kinh doanh của FE phù hợp để thích nghi với các biến động thị trường, hỗ trợ FE trong việc giảm giá vốn huy động, nâng cao năng lực quản trị và kiểm soát rủi ro. Tính đến cuối năm 2023, kết quả kinh doanh của FE đã chuyển biến tích cực hơn.

Thị trường tài chính tiêu dùng vẫn đang gặp nhiều thách thức cả trong hiện tại và thời gian tới khi tỷ lệ nợ xấu tăng cao, tình hình kinh tế vĩ mô còn nhiều khó khăn. Tuy nhiên ngân hàng vẫn tin tưởng vào tiềm năng của thị trường này còn nhiều dư địa tăng trưởng. Hơn nữa, sự cộng hưởng và chia sẻ kinh nghiệm của cả VPBank và SMBC và sự hồi phục của thị trường sẽ góp phần giúp FE Credit hồi phục, giữ vững vị thế và đóng góp tích cực vào kết quả chung của tập đoàn. FE Credit sau chương trình tái cấu trúc mạnh mẽ vẫn sẽ cần tiếp tục củng cố nền tảng, phục hồi năng lực tăng trưởng và nâng cao lợi thế cạnh tranh để dần mang lại hiệu quả kinh doanh tích cực và ổn định.

Về lợi nhuận, trong quý 1/2024, FE Credit, dưới những khó khăn chung của thị trường vĩ mô và ngành tài chính tiêu dùng vẫn gặp nhiều thách thức; tuy vậy những kết quả này vẫn đang bám sát với kế hoạch đã báo cáo ĐHĐCĐ. Trọng tâm của FE Credit trong Q1.2024 là tăng cường trích lập dự phòng, tập trung xử lý nợ xấu tạo đà tăng trưởng cho giai đoạn tới, nhờ đó, tỷ lệ NPL theo TT11 tiếp tục giảm xuống mức 17% trong Q1.24. Ngoài ra, những kết quả tích cực của doanh số giải ngân tiếp tục được ghi nhận khi doanh số giải ngân tăng 29% so với trung bình của năm 2023 và tăng 16% so với trung bình 6 tháng cuối năm 2023. Chi phí vốn của FE Credit cũng được tối ưu giảm xuống mức 6.4% trong Q1.24 so với mức 7.2% của Q4.23. Nhìn chung, chúng tôi đánh giá công ty vẫn gặp khó khăn trong nửa đầu năm 2024, nhưng chúng tôi tin tưởng FE Credit sẽ đạt lợi nhuận dương trong năm.

### **2. Tình hình Nợ xấu và thu hồi nợ của VPBank năm 2024 như thế nào.**

Trong bối cảnh chung của nền kinh tế và các doanh nghiệp khó khăn, đặc biệt trong lĩnh vực bất động sản, nợ xấu của ngành ngân hàng cũng bị ảnh hưởng và tăng cao hơn năm trước. Theo đó, VPBank không phải ngoại lệ và ngân hàng vẫn đang nỗ lực thực hiện các chiến lược và giải pháp đa dạng nhằm thu hồi và xử lý nợ xấu. Tỷ lệ nợ xấu của VPBank riêng lẻ tại Quý 4/2023 là 2.95%, trong đó rủi ro tín dụng của danh mục phân khúc KHCCN gia tăng đáng kể và đến từ sản phẩm cho vay mua nhà do đây là danh mục khách hàng bị ảnh hưởng nặng nề nhất từ biến động thị trường.

Bên cạnh đó, nợ nhóm 2 đã tăng lên đáng kể so với cuối năm 2022 chủ yếu từ phân khúc khách hàng cá nhân. Xét về nhóm ngành, (i) bất động sản và (ii) cá nhân và dịch vụ là những mảng chiếm tỷ trọng chính trong nợ xấu và nợ nhóm 2. Những khoản này hầu hết đến từ mảng bán lẻ với mức dư nợ cho vay thấp và phân tán rủi ro cao. Danh mục được kỳ vọng tiếp tục phục hồi dựa trên bức tranh hồi phục nền kinh tế trong thời gian sắp tới. Liên quan tới danh mục cho vay bất động sản, VPBank

sẽ tiếp tục đồng hành cùng các nhà phát triển dự án có đầy đủ pháp lý và đánh giá thận trọng, và cung cấp nguồn vốn cần thiết để hoàn thành các dự án, hỗ trợ hoạt động bán hàng và từng bước lấy lại niềm tin của khách hàng vay mua nhà.

Với điều kiện kinh tế vĩ mô còn nhiều biến động, ngân hàng dự báo nợ xấu sẽ tiếp tục ở mức cao trong nửa đầu năm 2024 và sẽ cải thiện dần trong nửa cuối năm. Ngân hàng nỗ lực thực hiện các biện pháp xử lý nợ để kiểm soát tỷ lệ nợ xấu NPL dưới mức mục tiêu 3%.

Về chi phí dự phòng, VPBank tuân thủ nghiêm ngặt yêu cầu của NHNN để duy trì bộ đệm hợp lý cho các tổn thất tín dụng có thể xảy ra và dự kiến tăng nhẹ so với năm ngoái.

Năm 2024 tiếp tục là một năm đầy thử thách đối với việc thu hồi nợ xấu trong bối cảnh danh mục ngày càng tăng từ năm 2023. Tuy nhiên, VPBank đã chuẩn bị đầy đủ nguồn lực và áp dụng các biện pháp thu hồi nợ đa dạng và tập trung vào xử lý TSBĐ nhằm đảm bảo hiệu quả thu hồi nợ xấu trong năm 2024.

### **3. Xin Ngân hàng chia sẻ tình hình số dư cho vay BĐS của VPB.**

Tại Q1.2024, dư nợ cho vay doanh nghiệp bất động sản là 103.5 nghìn tỷ, chiếm 20% trên tổng danh mục cho vay, tăng 6.8% so với cuối năm 2023. Danh mục này chủ yếu là các chủ đầu tư có BĐS ở những khu vực vị trí tốt và cạnh tranh. VPBank cũng đã đưa ra một số giải pháp nhằm giúp các chủ đầu tư bất động sản hoàn thành việc xây dựng đúng thời hạn và điều này không chỉ giúp ích cho danh mục cho vay doanh nghiệp mà còn cho cả danh mục cho vay cá nhân cũng như kiểm soát chất lượng tài sản. Tỷ lệ nợ xấu của danh mục cho vay bất động sản tiếp tục được kiểm soát đã cho thấy tác động tích cực từ quá trình phục hồi của các doanh nghiệp và thể hiện nỗ lực của ngân hàng đối với các chủ đầu tư bất động sản.

**Danh mục vay mua nhà** tại Q1.24 hiện chiếm 16.9% trên tổng danh mục cho vay, tương đương với hơn 86.3 nghìn tỷ đồng. Chất lượng tài sản của các khoản vay mua nhà được quản lý chặt chẽ thông qua các chiến lược thu hồi nợ và tỷ lệ dịch chuyển nhóm nợ cũng dần cải thiện.

Nhận định về chất lượng tài sản của các nhóm này, VPBank vẫn tuân theo quy trình thẩm định tín dụng và tài sản đảm bảo nghiêm ngặt. Ngân hàng đã chủ động thắt chặt chính sách tín dụng với danh mục vay mua nhà KHCN, chuyển dịch danh mục sang cho vay nhà phố. Ngân hàng đánh giá kỹ lưỡng đối với các dự án mới trong phân khúc nhà dự án đảm bảo kiểm soát tốt chất lượng tài sản. Đối với danh mục cho vay BĐS hiện tại, ngân hàng nhận thấy chất lượng danh mục đã dần ổn định và tiếp tục hỗ trợ khách hàng hiện hữu để giúp họ hoàn thành các dự án và bán ra thị trường. Giá bất động sản tăng lên, điều này phản ánh thị trường đang dần cải thiện. Ngân hàng tin tưởng rằng thị trường bất động sản cũng hồi phục dần vào thời điểm cuối năm 2024.

### **4. Chính sách cổ tức của VPBank trong thời gian 5 năm tới như thế nào.**

Năm vừa qua, VPBank đã thực hiện chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông với tỷ lệ 10%, theo đúng cam kết với cổ đông. Trong những năm tiếp theo, ngân hàng dự kiến sẽ chia cổ tức bằng tiền mặt với mức dự kiến khoảng 30% từ nguồn lợi nhuận sau thuế và các quỹ dự trữ của ngân hàng, đồng thời đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh và tăng trưởng theo kế hoạch. Tuy nhiên, kế hoạch chi tiết từng năm sẽ phụ thuộc vào kết quả kinh doanh cũng như diễn biến vĩ mô. Hiện chúng tôi đang trình ĐHCĐ thông qua việc trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% và dự kiến thực hiện trong Quý 2 và Quý 3 của năm 2024.

### **5. VPBank chia sẻ về việc được nhận chuyển giao tổ chức tín dụng yếu kém? Cơ hội và thách thức là như thế nào?**

VPBank được NHNN mời tham gia chương trình tái cơ cấu các tổ chức tín dụng yếu kém nhằm hoàn thành mục tiêu chung của toàn ngành ngân hàng là giảm số lượng các tổ chức tín dụng yếu kém và phát triển hệ thống tài chính vững mạnh, bền vững.

Với nguồn vốn mới từ SMBC, VPBank sẽ trở thành một trong những ngân hàng có nền tảng vốn mạnh nhất, cho phép ngân hàng tham gia vào các dự án đặc biệt và VPBank cũng đã có kinh nghiệm thực hiện tái cơ cấu trước đó. Việc tham gia nhận chuyển giao bắt buộc này cũng có nhiều thách thức do lỗ lũy kế của những tổ chức này khá nhiều, nhưng cũng mang lại những cơ hội phù hợp với chiến lược của VPBank.

- Việc nhận chuyển giao bắt buộc một TCTD giúp VPBank có cơ hội để tăng trưởng quy mô cao hơn mức tăng trưởng bình quân thị trường khoảng 1,5 -2 lần trong thời gian phù hợp;
- VPBank có thể có cơ hội tăng tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài, tạo cơ hội VPBank có thể huy động vốn bổ sung từ các nhà đầu tư nước ngoài mới;
- VPBank cũng góp phần hỗ trợ các cơ quan quản lý làm lành mạnh hoạt động của hệ thống Ngân hàng và xã hội

**6. Sau khi hoàn tất bán vốn cho nhà đầu tư nước ngoài, Đối tác chiến lược SMBC sẽ nâng tầm hoạt động của VPB như thế nào?**

- Thông qua mối quan hệ hợp tác chiến lược với SMBC, VPBank có thể tiếp cận và xây dựng các sản phẩm, dịch vụ chuyên biệt phục vụ phân khúc khách hàng FDI và các tập đoàn đa quốc gia. SMBC có hơn 200.000 khách hàng là các tập đoàn đa quốc gia, doanh nghiệp lớn trên khắp thế giới giúp tăng cường phát triển mảng FDI cho VPBank và trở thành khách hàng tiềm năng của ngân hàng. Hơn nữa, Việt Nam vẫn sẽ là điểm đến hấp dẫn thu hút FDI và là trung tâm sản xuất trong chuỗi cung ứng châu Á trong bối cảnh kỳ vọng về sự phục hồi nhu cầu ở các thị trường phát triển khi lạm phát giảm. Chúng tôi tin rằng việc nâng cấp mối quan hệ lên đối tác chiến lược toàn diện giữa Việt Nam và Hoa Kỳ, cùng với các chuyển thăm cấp nhà nước của các đối tác khác bao gồm Úc, Hàn Quốc, Singapore sẽ tiếp tục thúc đẩy dòng vốn FDI vào Việt Nam. VPBank đã thành lập trung tâm FDI báo cáo trực tiếp TGD từ tháng 4/2023. Kết thúc năm 2023, VPBank đã thu hút được hơn 250 khách hàng FDI, mặc dù con số này vẫn còn khiêm tốn nhưng ngân hàng kỳ vọng đây sẽ là động lực tăng trưởng trong thời gian tới.
- Mạng lưới đa quốc gia rộng lớn, chiến lược đa phân khúc và danh tiếng của SMBC trên trường quốc tế sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho VPBank tiếp cận nguồn vốn nước ngoài với chi phí hợp lý, từ đó đảm bảo khả năng thanh khoản của ngân hàng và hỗ trợ tăng trưởng tín dụng.
- Ở vai trò là một nhà đầu tư chiến lược, SMBC sẽ đóng góp vào sự tăng trưởng của VPBank bằng cách chia sẻ những bí quyết, kinh nghiệm về quản trị doanh nghiệp, quản lý rủi ro, chuyên đổi số,... mà tập đoàn này đã tích lũy được trong nhiều năm qua ở nhiều thị trường châu Á